

Ngoại tác

Fulbright

NHẬP MÔN CHÍNH SÁCH CÔNG

Giảng viên: Nguyễn Xuân Thành

Ngoại tác (Externalities)

- ❖ Ngoại tác xảy ra khi một bên làm tăng (giảm) chi phí/lợi ích của một (số) bên khác nhưng không thông qua giao dịch thị trường (không được phản ánh qua giá cả).
- ❖ Ngoại tác làm thị trường thất bại vì lợi ích/chi phí cá nhân khác lợi ích/chi phí xã hội dẫn đến phân bổ nguồn lực không đạt hiệu quả Pareto.

Ngoại tác tích cực (Positive Externalities)

- ❖ Hoạt động tiêu dùng hay sản xuất của một cá nhân/tổ chức tạo lợi ích cho người khác mà cá nhân/tổ chức tiêu dùng hay người sản xuất đó không được trả tiền hay đền bù cho lợi ích mà mình tạo ra.
- ❖ Nếu chỉ để thị trường quyết định, thì hoạt động tiêu dùng/sản xuất có ngoại tác tích cực sẽ có mức thấp hơn là mức hiệu quả Pareto.

Ngoại tác tiêu cực (Negative Externalities)

- ❖ Hoạt động tiêu dùng hay sản xuất của một cá nhân/tổ chức tạo chi phí cho người khác mà cá nhân/tổ chức tiêu dùng hay người sản xuất đó không trả tiền hay đền bù cho chi phí tạo ra.
- ❖ Nếu chỉ để thị trường quyết định, thì hoạt động tiêu dùng/sản xuất có ngoại tác tiêu cực sẽ có mức cao hơn là mức hiệu quả Pareto.

Hàng hóa công và ngoại tác

- ❖ Nhiều hàng hóa có đặc tính công (không thể loại trừ) là hàng hóa và việc sản xuất và/hay tiêu dùng tạo ra ngoại tác.
- ❖ Ví dụ: trục trặc của tài nguyên sử dụng chung (tragedy of the commons).
 - Tài nguyên lâm sản/thủy sản
 - Đường giao thông đông xe

Nội hóa ngoại tác (Internalizing Externalities)

- ❖ Nội hóa ngoại tác tích cực: Người tạo ngoại tác tích cực được hưởng lợi ích của chính ngoại tác do mình tạo ra.
- ❖ Nội hóa ngoại tác tiêu cực: Người tạo ngoại tác tiêu cực phải chịu chi phí của chính ngoại tác mà mình tạo ra.

Nhà nước can thiệp bằng thể chế

- ❖ Nhà nước trao quyền sở hữu ngoại tác cho một cá nhân/tổ chức tư nhân (Định lý Coase).
- ❖ Nguồn tài nguyên dùng chung:
 - Trục trặc là ở chỗ không ai có quyền sở hữu tài nguyên.
 - Xác lập quyền sở hữu một cách rõ ràng đối với tài nguyên.
- ❖ Ngoại tác tiêu cực của tiếng ồn:
 - Trục trặc là ở chỗ không ai có “quyền sở hữu” đối với “tiếng ồn”.
 - Trao quyền tạo tiếng ồn cho một bên (bên tạo tiếng ồn hay bên chịu tiếng ồn) và sau đó với cơ chế thị trường quyết định tiếng ồn ở mức có hiệu quả Pareto.
- ❖ Hiệu quả Pareto đạt được trong điều kiện việc xác lập quyền sở hữu không có chi phí giao dịch (transaction costs).

Nhà nước can thiệp bằng chính sách

- ❖ Đánh thuế/phí đối với ngoại tác tiêu cực (Pigouvian taxes)
 - Mức thuế và phí bằng với mức chi phí biên của ngoại tác tiêu cực.
- ❖ Trợ giá ngoại tác tiêu cực
 - Mức trợ giá bằng với mức lợi ích biên của ngoại tác tích cực.

Nhà nước can thiệp bằng quy định/điều tiết (regulation)

- ❖ Nhà nước quy định cụ thể các mức độ ngoại tác tiêu cực có thể được tạo ra.
 - Mức độ ô nhiễm
 - Mức độ khai thác tài nguyên
- ❖ Thuận lợi:
 - Giảm tính không chắc chắn
- ❖ Bất lợi:
 - Phi hiệu quả khi những đối tượng tạo ngoại tác tiêu cực có các mức chi phí biên khác nhau
 - Không khuyến khích hành vi tự giảm ngoại tác tiêu cực xuống thấp hơn mức quy định.

Nhà nước can thiệp bằng trực tiếp cung cấp

- ❖ Nhà nước trực tiếp thực hiện hoạt động có ngoại tác tích cực
 - Doanh nghiệp nhà nước (DNNN) sản xuất các hàng hóa/dịch vụ trong một ngành kinh tế mà nhờ đó các ngành kinh tế khác sẽ phát triển theo (tác động lan tỏa).
- ❖ Thuận lợi:
 - Giảm tính không chắc chắn
 - Kết hợp với các mục tiêu can thiệp khác
- ❖ Bất lợi:
 - Tính phi hiệu quả của DNNN.

Nhà nước tạo thị trường ngoại tác

- ❖ Thiết lập thị trường ở đó giấy phép (quyền) tạo ngoại tác được mua bán
- ❖ Cách làm: Nhà nước kết hợp thể chế, điều tiết và thị trường để tạo một hệ thống quy định giới hạn và mua bán (cap and trade system):
 - Quy định mức ngoại tác tiêu cực có thể được tạo ra.
 - Mức ngoại tác này được phân bổ hay bán cho các doanh nghiệp tạo ngoại tác dưới dạng giấy phép.
 - Các doanh nghiệp này được phép mua bán giấy phép theo cơ chế thị trường.